

Số: 1658/NQ-UBTVQH15

NGHỊ QUYẾT

Về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Bắc Ninh năm 2025

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 203/2025/QH15;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;

Xét đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 396/TTr-CP và Đề án số 397/ĐA-CP ngày 09 tháng 5 năm 2025, Báo cáo thẩm tra số 413/BC-UBPLTP15 ngày 03 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Pháp luật và Tư pháp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Bắc Ninh

Trên cơ sở Đề án số 397/ĐA-CP ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Bắc Ninh (mới) năm 2025, Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định sắp xếp để thành lập các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Bắc Ninh như sau:

1. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Yên Giả và xã Chi Lăng thành xã mới có tên gọi là **xã Chi Lăng**.

2. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Châu Phong, Đức Long và Phù Lãng thành xã mới có tên gọi là **xã Phù Lãng**.

3. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Chờ và các xã Trung Nghĩa, Long Châu, Đông Tiến thành xã mới có tên gọi là **xã Yên Phong**.

4. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Yên Phụ, Đông Thọ và Văn Môn thành xã mới có tên gọi là **xã Văn Môn**.

5. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Hòa Tiến và xã Tam Giang thành xã mới có tên gọi là **xã Tam Giang**.

6. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Dũng Liệt và xã Yên Trung thành xã mới có tên gọi là **xã Yên Trung**.

7. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Thụy Hòa, Đông Phong và Tam Đa thành xã mới có tên gọi là **xã Tam Đa**.

8. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Lim, xã Nội Duệ và xã Phú Lâm thành xã mới có tên gọi là **xã Tiên Du**.

9. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hiên Vân, Việt Đoàn và Liên Bảo thành xã mới có tên gọi là **xã Liên Bảo**.

10. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Lạc Vệ và xã Tân Chi thành xã mới có tên gọi là **xã Tân Chi**.

11. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tri Phương, Hoàn Sơn và Đại Đồng thành xã mới có tên gọi là **xã Đại Đồng**.

12. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Minh Đạo, Cảnh Hưng và Phật Tích thành xã mới có tên gọi là **xã Phật Tích**.

13. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Gia Bình và các xã Xuân Lai, Quỳnh Phú, Đại Bái thành xã mới có tên gọi là **xã Gia Bình**.

14. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Nhân Thắng, xã Thái Bảo và xã Bình Dương thành xã mới có tên gọi là **xã Nhân Thắng**.

15. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Song Giang và xã Đại Lai thành xã mới có tên gọi là **xã Đại Lai**.

16. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Vạn Ninh và xã Cao Đức thành xã mới có tên gọi là **xã Cao Đức**.

17. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Giang Sơn, Lãng Ngâm và Đông Cứu thành xã mới có tên gọi là **xã Đông Cứu**.

18. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Thứa, xã Phú Hòa và xã Tân Lãng thành xã mới có tên gọi là **xã Lương Tài**.

19. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Bình Định, Quảng Phú và Lâm Thao thành xã mới có tên gọi là **xã Lâm Thao**.

20. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Phú Lương, Quang Minh và Trung Chính thành xã mới có tên gọi là **xã Trung Chính**.

21. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã An Thịnh, An Tập và Trung Khê thành xã mới có tên gọi là **xã Trung Khê**.

22. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Giáo Liêm, Phúc Sơn và Đại Sơn thành xã mới có tên gọi là **xã Đại Sơn**.

23. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn An Châu, xã An Bá và xã Vĩnh An thành xã mới có tên gọi là **xã Sơn Động**.

24. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Tây Yên Tử và xã Thanh Luận thành xã mới có tên gọi là **xã Tây Yên Tử**.

25. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Long Sơn và xã Dương Hưu thành xã mới có tên gọi là xã **Dương Hưu**.

26. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Cẩm Đàn và xã Yên Định thành xã mới có tên gọi là xã **Yên Định**.

27. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Lệ Viễn và xã An Lạc thành xã mới có tên gọi là xã **An Lạc**.

28. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Hữu Sản và xã Vân Sơn thành xã mới có tên gọi là xã **Vân Sơn**.

29. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Biển Động, xã Kim Sơn và xã Phú Nhuận thành xã mới có tên gọi là xã **Biển Động**.

30. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Phì Điền và các xã Giáp Sơn, Đồng Cốc, Tân Hoa, Tân Quang thành xã mới có tên gọi là xã **Lục Ngạn**.

31. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Tân Lập và xã Đèo Gia thành xã mới có tên gọi là xã **Đèo Gia**.

32. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Hộ Đáp và xã Sơn Hải thành xã mới có tên gọi là xã **Sơn Hải**.

33. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Cẩm Sơn và xã Tân Sơn thành xã mới có tên gọi là xã **Tân Sơn**.

34. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Phong Vân, xã Biên Sơn và toàn bộ diện tích tự nhiên của Trường bản TB1 thành xã mới có tên gọi là xã **Biên Sơn**.

35. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Phong Minh và xã Sa Lý thành xã mới có tên gọi là xã **Sa Lý**.

36. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Tân Mộc và xã Nam Dương thành xã mới có tên gọi là xã **Nam Dương**.

37. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Kiên Thành và xã Kiên Lao thành xã mới có tên gọi là xã **Kiên Lao**.

38. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Bình Sơn và xã Lục Sơn thành xã mới có tên gọi là xã **Lục Sơn**.

39. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Vô Tranh và xã Trường Sơn thành xã mới có tên gọi là xã **Trường Sơn**.

40. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Đan Hội và xã Cẩm Lý thành xã mới có tên gọi là xã **Cẩm Lý**.

41. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Đông Hưng và xã Đông Phú thành xã mới có tên gọi là xã **Đông Phú**.

42. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Trường Giang, Huyền Sơn và Nghĩa Phương thành xã mới có tên gọi là xã **Nghĩa Phương**.

43. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Phương Sơn, thị trấn Đồi Ngô và các xã Cương Sơn, Tiên Nha, Chu Điện thành xã mới có tên gọi là **xã Lục Nam**.

44. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Yên Sơn, Lan Mẫu, Khám Lạng và Bắc Lũng thành xã mới có tên gọi là **xã Bắc Lũng**.

45. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Bảo Sơn, Thanh Lâm, Tam Dị và Bảo Đài thành xã mới có tên gọi là **xã Bảo Đài**.

46. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Vôi và các xã Xương Lâm, Hương Lạc, Tân Hưng thành xã mới có tên gọi là **xã Lạng Giang**.

47. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Xuân Hương, Dương Đức, Tân Thanh và Mỹ Thái thành xã mới có tên gọi là **xã Mỹ Thái**.

48. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Kép, xã Quang Thịnh và xã Hương Sơn thành xã mới có tên gọi là **xã Kép**.

49. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tân Dĩnh, Thái Đào và Đại Lâm thành xã mới có tên gọi là **xã Tân Dĩnh**.

50. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Đào Mỹ, Nghĩa Hòa, An Hà, Nghĩa Hưng và Tiên Lục thành xã mới có tên gọi là **xã Tiên Lục**.

51. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Phồn Xương và các xã Đồng Lạc, Đồng Tâm, Tân Hiệp, Tân Sỏi thành xã mới có tên gọi là **xã Yên Thế**.

52. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Bồ Hạ, xã Đông Sơn và xã Hương Vĩ thành xã mới có tên gọi là **xã Bồ Hạ**.

53. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Đồng Hưu, Đồng Vương và Đồng Kỳ thành xã mới có tên gọi là **xã Đồng Kỳ**.

54. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Đồng Tiến (huyện Yên Thế), Canh Nậu và Xuân Lương thành xã mới có tên gọi là **xã Xuân Lương**.

55. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tiên Thắng, An Thượng và Tam Tiến thành xã mới có tên gọi là **xã Tam Tiến**.

56. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Cao Thượng và các xã Cao Xá, Việt Lập, Ngọc Lý thành xã mới có tên gọi là **xã Tân Yên**.

57. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Song Vân, Ngọc Châu, Ngọc Vân, Việt Ngọc và Ngọc Thiện thành xã mới có tên gọi là **xã Ngọc Thiện**.

58. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Nhã Nam và các xã Tân Trung, Liên Sơn, An Dương thành xã mới có tên gọi là **xã Nhã Nam**.

59. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hợp Đức, Liên Chung và Phúc Hòa thành xã mới có tên gọi là **xã Phúc Hoà**.

60. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Lam Sơn và xã Quang Trung thành xã mới có tên gọi là **xã Quang Trung**.

61. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Thường Thắng, Mai Trung, Hùng Thái, Sơn Thịnh và Hợp Thịnh thành xã mới có tên gọi là **xã Hợp Thịnh**.

62. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Thắng và các xã Đông Lỗ, Đoan Bái, Danh Thắng, Lương Phong thành xã mới có tên gọi là **xã Hiệp Hòa**.

63. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Đồng Tiến (huyện Hiệp Hòa), Toàn Thắng, Ngọc Sơn và Hoàng Vân thành xã mới có tên gọi là **xã Hoàng Vân**.

64. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Đức Giang, Đồng Phúc và Đồng Việt thành xã mới có tên gọi là **xã Đồng Việt**.

65. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Bắc Lý và các xã Hương Lâm, Mai Đình, Châu Minh, Xuân Cẩm thành xã mới có tên gọi là **xã Xuân Cẩm**.

66. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Suối Hoa, Tiên Ninh Vệ, Vạn An, Hòa Long, Khúc Xuyên và Kinh Bắc thành phường mới có tên gọi là **phường Kinh Bắc**.

67. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Đại Phúc, Phong Khê và Võ Cường thành phường mới có tên gọi là **phường Võ Cường**.

68. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Kim Chân, Đáp Cầu, Thị Cầu và Vũ Ninh thành phường mới có tên gọi là **phường Vũ Ninh**.

69. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Khắc Niệm và phường Hạp Lĩnh thành phường mới có tên gọi là **phường Hạp Lĩnh**.

70. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Vân Dương và phường Nam Sơn thành phường mới có tên gọi là **phường Nam Sơn**.

71. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Đông Ngàn, Tân Hồng, Phù Chẩn và Đình Bảng thành phường mới có tên gọi là **phường Từ Sơn**.

72. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Tương Giang và phường Tam Sơn thành phường mới có tên gọi là **phường Tam Sơn**.

73. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Trang Hạ, Đông Kỵ và Đông Nguyên thành phường mới có tên gọi là **phường Đông Nguyên**.

74. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Châu Khê, Hương Mạc và Phù Khê thành phường mới có tên gọi là **phường Phù Khê**.

75. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Hồ, Song Hồ, Gia Đông và xã Đại Đồng Thành thành phường mới có tên gọi là **phường Thuận Thành**.

76. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường An Bình, xã Hoài Thượng và xã Mão Điền thành phường mới có tên gọi là **phường Mão Điền**.

77. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Trạm Lộ và xã Nghĩa Đạo thành phường mới có tên gọi là **phường Trạm Lộ**.

78. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Thanh Khương, phường Trí Quả và xã Đình Tổ thành phường mới có tên gọi là **phường Trí Quả**.

79. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Xuân Lâm, phường Hà Mãn, xã Ngũ Thái và xã Song Liễu thành phường mới có tên gọi là **phường Song Liễu**.

80. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Ninh Xá và xã Nguyệt Đức thành phường mới có tên gọi là **phường Ninh Xá**.

81. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Phố Mới, Bằng An, Việt Hùng và Quế Tân thành phường mới có tên gọi là **phường Quế Võ**.

82. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Phượng Mao và phường Phượng Liễu thành phường mới có tên gọi là **phường Phượng Liễu**.

83. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Đại Xuân, phường Nhân Hòa và xã Việt Thống thành phường mới có tên gọi là **phường Nhân Hòa**.

84. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Phù Lương, xã Ngọc Xá và xã Đào Viên thành phường mới có tên gọi là **phường Đào Viên**.

85. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Cách Bi, phường Bồng Lai và xã Mộ Đạo thành phường mới có tên gọi là **phường Bồng Lai**.

86. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Thanh Hải, Hồng Giang, Trù Hựu và Chũ thành phường mới có tên gọi là **phường Chũ**.

87. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Phượng Sơn, xã Quý Sơn và xã Mỹ An thành phường mới có tên gọi là **phường Phượng Sơn**.

88. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Tự Lạn và các xã Việt Tiến, Thượng Lan, Hương Mai thành phường mới có tên gọi là **phường Tự Lạn**.

89. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Bích Động, phường Hồng Thái, xã Minh Đức và xã Nghĩa Trung thành phường mới có tên gọi là **phường Việt Yên**.

90. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Quang Châu, Vân Trung, Tăng Tiến và Nénh thành phường mới có tên gọi là **phường Nénh**.

91. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Ninh Sơn, phường Quảng Minh và các xã Tiên Sơn, Trung Sơn, Vân Hà thành phường mới có tên gọi là **phường Vân Hà**.

92. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Thọ Xương, Ngô Quyền, Xương Giang, Hoàng Văn Thụ, Trần Phú, Đinh Kế và Đinh Trì thành phường mới có tên gọi là **phường Bắc Giang**.

93. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Tân Mỹ, Mỹ Độ, Song Mai, Đa Mai và xã Quế Nham thành phường mới có tên gọi là **phường Đa Mai**.

94. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Nội Hoàng, Song Khê, Đồng Sơn và Tiên Phong thành phường mới có tên gọi là **phường Tiên Phong**.

95. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Tân An và các xã Quỳnh Sơn, Trí Yên, Lãng Sơn thành phường mới có tên gọi là **phường Tân An**.

96. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Tân Liễu, phường Nham Biền và xã Yên Lư thành phường mới có tên gọi là **phường Yên Dũng**.

97. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Hương Gián, phường Tân Tiến và xã Xuân Phú thành phường mới có tên gọi là **phường Tân Tiến**.

98. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Cảnh Thụy, xã Tiến Dũng và xã Tứ Mại thành phường mới có tên gọi là **phường Cảnh Thụy**.

99. Sau khi sắp xếp, tỉnh Bắc Ninh có 99 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 66 xã và 33 phường; trong đó có 65 xã, 33 phường hình thành sau sắp xếp quy định tại Điều này và 01 xã không thực hiện sắp xếp là xã Tuấn Đạo.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày được thông qua.

2. Các cơ quan theo thẩm quyền khẩn trương thực hiện các công tác chuẩn bị cần thiết, bảo đảm để chính quyền địa phương ở các đơn vị hành chính cấp xã hình thành sau sắp xếp quy định tại Điều 1 của Nghị quyết này chính thức hoạt động từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

3. Chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính cấp xã trước sắp xếp tiếp tục hoạt động cho đến khi chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính cấp xã hình thành sau sắp xếp chính thức hoạt động.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh, chính quyền địa phương các đơn vị hành chính liên quan đến việc thực hiện sắp xếp và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan có trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị quyết này; sắp xếp, ổn định bộ máy các cơ quan, tổ chức ở địa phương; ổn định đời sống

của Nhân dân địa phương, bảo đảm yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng và an ninh trên địa bàn.

2. Giao Chính phủ, căn cứ vào Nghị quyết này và Đề án số 397/ĐA-CP ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ, tổ chức việc xác định chính xác diện tích tự nhiên của các đơn vị hành chính cấp xã và công bố công khai trước ngày 30 tháng 9 năm 2025; đồng thời, khẩn trương triển khai công tác đo đạc, xác định phạm vi ranh giới của các đơn vị hành chính trên thực địa để lập hồ sơ về địa giới đơn vị hành chính theo quy định.

3. Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội tỉnh Bắc Ninh, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này. 

Nghị quyết này được Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV thông qua ngày 16 tháng 6 năm 2025.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Cục Thống kê, Bộ Tài chính;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH, Ủy ban MTTQVN tỉnh Bắc Ninh;
- Lưu: HC, PLTP.

TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH



Trần Thanh Mẫn